

Số: 4322/QĐ-UBND

Bến Tre, ngày 25 tháng 6 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục 02 thủ tục hành chính ban hành mới trong lĩnh vực phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Bến Tre**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 40/QĐ-BTP ngày 08 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 688/TTr-STP ngày 08 tháng 6 năm 2018,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 02 thủ tục hành chính ban hành mới trong lĩnh vực phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

**Điều 2.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Bộ Tư pháp;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP;
- Chủ tịch, các Phó CT. UBND tỉnh;
- Các PCVP. UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp (kèm hồ sơ);
- Phòng KSTT (kèm hồ sơ), TTTTĐT;
- Lưu: VT.



**Cao Văn Trọng**

**DANH MỤC**  
**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC PHỔ BIẾN,**  
**GIÁO DỤC PHÁP LUẬT THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA**  
**ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẾN TRE**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1322/QĐ-UBND ngày 25 tháng 6 năm 2018*  
*của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre)*

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
01	Công nhận tuyên truyền viên pháp luật	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được danh sách đề nghị công nhận.	Ủy ban nhân dân cấp xã	Không	- Luật phổ biến, giáo dục pháp luật; - Nghị định số 28/2013/NĐ-CP ngày 04/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phổ biến, giáo dục pháp luật;
02	Cho thôi làm tuyên truyền viên pháp luật	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị cho thôi làm tuyên truyền viên pháp luật.	Ủy ban nhân dân cấp xã	Không	- Thông tư số 10/2016/TT-BTP ngày 22/7/2016 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật.

## **NỘI DUNG CỤ THỂ TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

### **1. Thủ tục: Công nhận tuyên truyền viên pháp luật**

#### **- Trình tự thực hiện:**

Định kỳ tháng 9 hàng năm, công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã chủ trì, phối hợp với Trưởng Ban công tác Mặt trận, Trưởng ấp, khu phố và cộng đồng dân cư khác và người đứng đầu các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn cấp xã thông báo công khai tiêu chuẩn tuyên truyền viên pháp luật; các quy định về công nhận tuyên truyền viên pháp luật tới cơ quan, đơn vị và người dân trên địa bàn cơ sở để tự nguyện đăng ký tham gia làm tuyên truyền viên pháp luật.

Căn cứ danh sách tự nguyện đăng ký tham gia làm tuyên truyền viên pháp luật từ địa bàn cơ sở, thực trạng đội ngũ công chức của Ủy ban nhân dân cấp xã và nhu cầu xây dựng đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật, công chức Tư pháp - Hộ tịch rà soát, lập danh sách người đủ tiêu chuẩn trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, công nhận tuyên truyền viên pháp luật.

#### **- Cách thức thực hiện:**

Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc hình thức phù hợp khác đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Ủy ban nhân dân cấp xã..

- **Thành phần hồ sơ:** Danh sách đề nghị công nhận tuyên truyền viên pháp luật của công chức Tư pháp - Hộ tịch.

- **Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

#### **- Thời hạn giải quyết:**

Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được danh sách đề nghị công nhận tuyên truyền viên pháp luật của công chức Tư pháp - Hộ tịch.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cơ quan, đơn vị và người dân tại địa bàn cơ sở.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Ủy ban nhân dân cấp xã.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định công nhận tuyên truyền viên pháp luật.

#### **- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

Cá nhân được đề nghị công nhận làm tuyên truyền viên pháp luật phải là người có uy tín, kiến thức, am hiểu về pháp luật.

- **Phí, lệ phí:** Không.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Không.

#### **- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Luật phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012;

+ Nghị định số 28/2013/NĐ-CP ngày 04/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phổ biến, giáo dục pháp luật;

+ Thông tư số 10/2016/TT-BTP ngày 22/7/2016 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật.

## **2. Thủ tục: Cho thôi làm tuyên truyền viên pháp luật**

### **- Trình tự thực hiện:**

Khi tuyên truyền viên pháp luật thuộc một trong các trường hợp cho thôi làm tuyên truyền viên pháp luật theo quy định, công chức Tư pháp - Hộ tịch trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, ra quyết định cho thôi làm tuyên truyền viên pháp luật.

### **- Cách thức thực hiện:**

Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc hình thức phù hợp khác đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã.

### **- Thành phần hồ sơ:**

+ Danh sách đề nghị cho thôi làm tuyên truyền viên pháp luật của công chức Tư pháp - Hộ tịch.

+ Đơn tự nguyện xin thôi làm tuyên truyền viên pháp luật vì lý do sức khỏe, hoàn cảnh gia đình hoặc vì lý do chính đáng khác (nếu có).

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

### **- Thời hạn giải quyết:**

Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được danh sách đề nghị của công chức Tư pháp - Hộ tịch, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, quyết định cho thôi làm tuyên truyền viên pháp luật.

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan, đơn vị và người dân tại địa bàn cơ sở.

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định cho thôi làm tuyên truyền viên pháp luật.

- Phí, lệ phí: Không.

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không.

### **- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

Việc cho thôi làm tuyên truyền viên pháp luật được thực hiện khi tuyên truyền viên pháp luật thuộc một trong các trường hợp sau đây:

+ Tự nguyện xin thôi làm tuyên truyền viên pháp luật vì lý do sức khỏe, hoàn cảnh gia đình hoặc vì lý do chính đáng khác;

+ Thực hiện một trong các hành vi bị cấm theo quy định tại Điều 9 Luật phổ biến, giáo dục pháp luật;

+ Bị Tòa án kết án và bản án đã có hiệu lực pháp luật;

+ Mất năng lực hành vi dân sự hoặc có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự theo quy định của Bộ luật Dân sự.

**- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- + Luật phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012;
- + Nghị định số 28/2013/NĐ-CP ngày 04/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phổ biến, giáo dục pháp luật;
- + Thông tư số 10/2016/TT-BTP ngày 22/7/2016 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật.